

# THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TỔ CHUYÊN MÔN Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Nguyễn Trường Nam<sup>1,2</sup>

<sup>1</sup>Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

<sup>2</sup>Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Khải, Việt Nam

Email: namavk22@gmail.com

## Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 12/11/2024; Ngày nhận chỉnh sửa: 07/12/2024; Ngày duyệt đăng: 18/12/2024

## Tóm tắt

Hoạt động tổ chuyên môn ở trường trung học cơ sở đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập. Tổ chuyên môn tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, trao đổi phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả học tập của học sinh trong suốt quá trình dạy học. Hoạt động này giúp giáo viên cải thiện kỹ năng chuyên môn, áp dụng các phương pháp giảng dạy hiệu quả, đồng thời nâng cao tinh thần đoàn kết và hợp tác giữa các thành viên trong Tổ. Trên cơ sở lí luận quản lý hoạt động của tổ chuyên môn ở trường trung học cơ sở, nghiên cứu thực hiện trên 122 cán bộ quản lý và giáo viên ở các trường trung học cơ sở trên địa bàn huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, qua đó làm rõ mặt mạnh, mặt yếu và nguyên nhân của thực trạng quản lý hoạt động tổ chuyên môn, làm cơ sở đề xuất một số biện pháp quản lý hoạt động tổ chuyên môn ở các trường trung học cơ sở trên địa bàn huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của tổ chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

**Từ khoá:** Quản lý, hoạt động, tổ chuyên môn, trung học cơ sở.

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.13.03S.2024.1415>

Trích dẫn: Nguyễn, T. N. (2024). Thực trạng quản lý hoạt động tổ chuyên môn ở các trường trung học cơ sở huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(03S), 160-169. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.03S.2024.1415>.

Copyright © 2024 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

**THE CURRENT MANAGEMENT OF SUBJECT-TEAM ACTIVITIES  
IN SECONDARY SCHOOLS IN CAO LAHNH DISTRICT,  
DONG THAP PROVINCE**

**Nguyen Truong Nam<sup>1,2</sup>**

<sup>1</sup>*Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

<sup>2</sup>*Nguyen Van Khai Secondary School, Vietnam*

*Email: namavk22@gmail.com*

**Article history**

*Received: 12/11/2024; Received in revised form: 07/12/2024; Accepted: 18/12/2024*

**Abstract**

*The activities of subject teams in secondary schools play a crucial role in improving the quality of teaching and learning. These teams organize specialized sessions, share teaching experiences, exchange educational methods, and assess learning outcomes. Such activities help teachers enhance their professional skills, apply effective teaching methods, and foster collaboration and solidarity among team members. Based on the management theory of subject teams in secondary schools, this study was conducted with 122 managers and teachers from secondary schools in Cao Lanh district, Dong Thap province. The aim is to identify the strengths, weaknesses, and causes of the current management of subject teams' activities. The findings will serve as the foundation for proposing management measures for improvement, meeting the requirements of educational reform in the current period.*

**Keywords:** *Activities, management, subject team, secondary school.*

## 1. Đặt vấn đề

Quản lý hoạt động tổ chuyên môn (TCM) trong các trường trung học cơ sở (THCS) là một yếu tố quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập (Lê, 2018). TCM không chỉ là nơi tập hợp các giáo viên (GV) cùng chuyên ngành để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, mà còn là cơ sở để phát triển phương pháp giảng dạy, nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ GV, và cải thiện kết quả học tập của học sinh (Tông, 2023). Vấn đề quản lý hoạt động TCM ở trường phổ thông đã được nghiên cứu trong nhiều công trình, tuy nhiên, mỗi địa bàn và cấp học đều có những đặc thù riêng (Hoà, 2021). Chất lượng hoạt động của TCM trong nhà trường phụ thuộc rất nhiều vào quá trình quản lý của hiệu trưởng. Các TCM trong nhà trường do hiệu trưởng thành lập và ra quyết định công nhận để giúp hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ năm học, thực hiện chương trình đào tạo. Sự quản lý của hiệu trưởng đối với TCM là kim chỉ nam cho hoạt động của tổ để đạt được mục đích của nhà trường (Diên, 2020).

Ở góc độ nghiên cứu khoa học giáo dục, tác giả Đặng Xuân Hải cho rằng khi “chuẩn hóa” cán bộ nói chung, cán bộ quản lý (CBQL) nói riêng phải gắn với “hoạt động nghề nghiệp” của cán bộ đó và chuẩn này không chỉ có mục đích xác minh sự vật, đối tượng mà còn là công cụ đánh giá cán bộ một cách khoa học (Đặng, 2005).

Các trường THCS ở huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp cũng có những đặc điểm riêng về quản lý hoạt động TCM, cần được làm rõ để từ đó xây dựng các biện pháp quản lý phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học. Tuy nhiên, thực tế việc quản lý hoạt động của TCM tại các trường THCS trên huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp vẫn còn tồn tại một số hạn chế.

Nghiên cứu về thực trạng quản lý hoạt động của các TCM trong các trường THCS huyện Cao Lãnh nhằm làm rõ các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý, những khó khăn, thách thức mà các nhà quản lý và GV gặp phải, cũng như những cơ hội và tiềm năng phát triển trong công tác quản lý TCM. Việc đánh giá chính xác thực trạng này sẽ là cơ sở quan trọng để đề xuất các biện pháp nhằm cải thiện và nâng cao chất lượng hoạt động của TCM, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong bối cảnh hiện nay.

## 2. Nội dung

### 2.1. Các khái niệm cơ bản

#### 2.1.1. Hoạt động tổ chuyên môn ở trường phổ thông

Theo Điều lệ trường THCS, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, TCM là một bộ phận cấu thành của trường trung học phổ thông và THCS. Các tổ, nhóm chuyên môn có mối quan hệ hợp tác với nhau, phối hợp các bộ phận nghiệp vụ khác và các tổ chức đoàn thể trong thực hiện các nhiệm vụ của tổ và các nhiệm vụ khác của chiến lược phát triển nhà trường để đưa nhà trường đạt được các mục tiêu đề ra (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020).

TCM là nơi trực tiếp triển khai các mặt hoạt động của nhà trường, trong đó trọng tâm là hoạt động giáo dục và dạy học. TCM là đầu mối quản lý mà hiệu trưởng nhất thiết phải tập trung căn cứ vào đó để quản lý nhà trường trên nhiều phương diện, nhưng cơ bản nhất là hoạt động giáo dục, dạy học và các hoạt động sư phạm của GV.

#### 2.1.2. Quản lý hoạt động tổ chuyên môn

Quản lý hoạt động của TCM trong mỗi trường học là quá trình bao gồm nhiều nội dung như: quản lý việc xây dựng và thực hiện kế hoạch TCM, quản lý việc chuẩn bị giáo án lên lớp của GV, quản lý giờ lên lớp của GV, quản lý hồ sơ TCM và hồ sơ chuyên môn của GV. Ngoài ra hiệu trưởng còn có quyền lựa chọn những tổ trưởng TCM giỏi về chuyên môn. Đội ngũ tổ trưởng TCM chính là những lực lượng tham mưu giỏi, giúp hiệu trưởng trong công tác quản lý hoạt động TCM. (Trần, 2020).

## 2.2. Phương pháp nghiên cứu

Khách thể khảo sát: Hiệu trưởng (hiệu trưởng), Phó hiệu trưởng và GV từ 10 trường THCS ở huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Số lượng khảo sát bao gồm 122 người, trong đó có 42 hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và 80 GV.

Phương pháp khảo sát: Sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi, số liệu được xử lý bằng phần mềm Microsoft Excel tính giá trị phần trăm (%) để thống kê, phân tích số liệu; tính điểm trung bình (ĐTB); độ lệch chuẩn (ĐLC) và thứ bậc.

Thang đánh giá: để đánh giá thực trạng quản lý hoạt động TCM ở trường THCS, chúng tôi sử dụng thang đo liket 5 mức độ (từ 1 đến 5). Căn cứ vào điểm trung bình (ĐTB) của các nội dung khảo sát để đưa ra nhận định. ĐTB cao thể hiện nội dung đó được đánh giá cao theo hướng tích cực. Khoảng phân biệt giữa các mức độ là 0,8 được tính theo công thức  $(\text{Max} - \text{Min})/n$ , như vậy ĐTB quy ước cho các mức độ là:

- + Mức 1:  $1,0 \leq \text{ĐTB} < 1,8$  (hoàn toàn, không thường xuyên, phù hợp/ kém)
- + Mức 2:  $1,8 \leq \text{ĐTB} < 2,6$  (không, thường xuyên, phù hợp/ yếu)
- + Mức 3:  $2,6 \leq \text{ĐTB} < 3,4$  (ít, thường xuyên, phù hợp/ trung bình)
- + Mức 4:  $3,4 \leq \text{ĐTB} < 4,2$  (thường xuyên, phù hợp/ khá)
- + Mức 5:  $4,2 \leq \text{ĐTB} \leq 5,0$  (rất, thường xuyên, phù hợp/ tốt)

(Nguyễn & Phạm, 2013).

## 2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. *Thực trạng nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên về tầm quan trọng của quản lý hoạt động tổ chuyên môn ở trường trung học cơ sở huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp*

**Bảng 1. Đánh giá của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về tầm quan trọng của quản lý hoạt động tổ chuyên môn ở trường trung học cơ sở**

TT	Nội dung	Tỷ lệ %
1	Không quan trọng	0,00
2	Ít quan trọng	1,69
3	Bình thường	16,10
4	Quan trọng	69,49
5	Rất quan trọng	12,71

Kết quả khảo sát từ Bảng 1 như sau: Có 12,71 % trên tổng số ý kiến đánh giá rất quan trọng; có 69,49% trên tổng số ý kiến đánh giá quan trọng; có 16,10% trên tổng số ý kiến đánh giá bình thường; Có 1,69% trên tổng số ý kiến đánh giá rất không quan trọng và không có ý kiến nào đánh giá hoàn toàn không quan trọng. Theo biên bản phỏng vấn CBQL1 là tổ trưởng TCM một trường THCS trên địa bàn, khi được hỏi về vấn đề này CBQL1 cho rằng: “Về quản lý hoạt động TCM ở trường THCS đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, có vai trò rất quan trọng, là đơn vị tổ chức chịu trách nhiệm về hoạt động chuyên môn và chất lượng của nhà trường. Tuy nhiên, trong giai đoạn đổi mới giáo dục thì cần đa dạng hoạt động sinh hoạt chuyên môn, tăng cường hoạt động bồi dưỡng để thực hiện các hoạt động chuyên môn theo quy định. Vì vậy, để thực hiện mục tiêu giáo dục cần tăng cường đổi mới hoạt động tổ chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay”.

Như vậy, qua kết quả khảo sát và phỏng vấn thì được đội ngũ đánh giá việc quản lý hoạt động TCM ở trường THCS là rất quan trọng. Tuy nhiên, vẫn còn một số ý kiến đánh giá bình thường và không đồng ý, vì vậy, để thực hiện các hoạt động của giáo dục trong nhà trường THCS cần tăng cường đổi mới hoạt động TCM đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

2.3.2. *Thực trạng nội dung quản lý hoạt động tổ chuyên môn ở trường trung học cơ sở huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp*

a. *Thực trạng quản lý tham gia việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học*

**Bảng 2. Đánh giá của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về quản lý tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường**

TT	Nội dung	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
1	Xác định kế hoạch giáo dục của nhà trường	3,05	0,70	1
2	Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo kế hoạch chung của phòng Giáo dục và Đào tạo	2,95	0,71	4
3	Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường	3,02	0,72	2
4	Chỉ đạo đội ngũ thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường	2,88	0,74	5
5	Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường	2,98	0,72	3

Bảng 2 tổng hợp ý kiến đánh giá đạt ĐTB từ 2,88 đến 3,05, với độ lệch chuẩn dưới 1, điều đó chỉ ra đội ngũ đồng thuận với kết quả đánh giá, đạt mức 3 mức trung bình, trong đó: Nội dung được đánh giá cao nhất là “Xác định kế hoạch giáo dục của nhà trường”, đạt ĐTB 3,05 đạt mức trung bình, thật vậy, việc xác định kế hoạch giáo dục của nhà trường là cần thiết, để triển khai thực hiện kế hoạch của cả năm học, do năng lực đội ngũ kết hợp với những điều kiện khách quan dẫn đến việc xác định chưa đem lại hiệu quả; Nội dung được đánh giá thấp nhất là “Chỉ đạo đội ngũ thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường”, đạt ĐTB 2,88, tuy xếp mức thấp, đạt mức độ trung bình, với vai trò của tổ trưởng TCM quản lý đội ngũ và quản lý chuyên môn, việc chỉ đạo mang tính chất khuyến khích động viên, dẫn đến hiệu lực chỉ đạo chưa cao. Theo biên bản phỏng vấn CBQL2 là tổ trưởng TCM một trường THCS trên địa bàn, khi được hỏi về vấn đề này CBQL2 cho biết: “Viện quản lý tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, đóng vai trò quan trọng tư vấn, triển khai kế hoạch và chịu trách nhiệm các hoạt động giáo dục trong nhà trường, do năng lực của đội ngũ nên dẫn đến các hoạt động chưa đem lại hiệu quả. Vì vậy, để thực hiện mục tiêu giáo dục cần tăng cường quản lý tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động chuyên môn ở trường THCS”.

Như vậy, qua kết quả khảo sát và phỏng vấn thì được đội ngũ đánh giá việc quản lý tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, đạt mức độ trung bình, do đó chủ thể quản lý cần tổ chức triển khai lấy ý đội ngũ CBQL, GV trong việc triển khai kế hoạch dạy học các môn học phù hợp với đặc điểm tình hình của nhà trường.

b. *Thực trạng quản lý thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn của nhà trường, của tổ chuyên môn*

**Bảng 3. Đánh giá của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về quản lý thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn**

TT	Nội dung	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
1	Quản lý giờ lên lớp: tổ trưởng TCM cần sử dụng chuẩn giờ lên lớp để kiểm tra, đánh giá giờ lên lớp	3,08	0,70	2
2	Chỉ đạo quản lý dự giờ và phân tích bài học sư phạm: tổ trưởng TCM phải có kế hoạch thường xuyên dự giờ để tìm ra những điểm yếu, thiếu hoặc phát hiện ra những kinh nghiệm, sáng tạo của GV	2,98	0,72	5

TT	Nội dung	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
3	Quản lý về phương pháp dạy học: tổ trưởng TCM cần nắm vững và quán triệt cho GV về phương pháp dạy học mới đó là "phát huy tính tích cực của học sinh"	3,14	0,72	1
4	Quản lý việc hướng dẫn học sinh học tập: tổ trưởng TCM quan sát xem GV có hướng dẫn học sinh phương pháp dạy học không: có chú ý đến các đối tượng học sinh không?	3,00	0,70	4
5	Kiểm tra đánh giá kết quả học tập của bộ môn: tổ trưởng TCM nắm được tình hình GV kiểm tra và đánh giá kết quả học tập bộ môn của học sinh thế nào là việc dự giờ, xem xét hồ sơ của GV	3,05	0,71	3
6	Quản lý hồ sơ chuyên môn của GV; tổ trưởng TCM cần phổ biến cho GV về mẫu số, cách ghi chép các loại hồ sơ. Mỗi học kì tổ trưởng TCM và ban giám hiệu nhà trường kiểm tra hồ sơ của GV ít nhất 1 lần	2,95	0,65	6

Bảng 3 tổng hợp ý kiến đánh giá đạt ĐTB từ 2,95 đến 3,14, với độ lệch chuẩn dưới 1, điều đó đội ngũ đồng thuận với kết quả đánh giá, đạt mức trung bình, trong đó: Nội dung được đánh giá cao nhất là “Quản lý về phương pháp dạy học: tổ trưởng TCM cần nắm vững và quán triệt cho GV về phương pháp dạy học mới đó là phát huy tính tích cực của học sinh”, đạt ĐTB 3,14 đạt mức trung bình, thật vậy, TCM thông qua hoạt động sinh hoạt chuyên môn của mình tích cực thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học trong nhà trường là việc làm cần thiết, và cần thực hiện thường xuyên, tuy nhiên, việc tập trung đội ngũ trực tiếp trao đổi bị hạn chế do tác động của điều kiện khách quan dẫn đến việc quản lý chưa đem lại hiệu quả tích cực; Nội dung được đánh giá thấp nhất là “Quản lý hồ sơ chuyên môn của GV; tổ trưởng TCM cần phổ biến cho GV về mẫu số, cách ghi chép các loại hồ sơ. Mỗi học kì tổ trưởng TCM và ban giám hiệu nhà trường kiểm tra hồ sơ của GV ít nhất 1 lần”, đạt ĐTB 2,95, tuy xếp mức thấp, đạt mức độ trung bình, đây là công việc rất quan trọng và mất nhiều thời gian, và là minh chứng để thúc đẩy hoạt động chuyên môn của tổ, nhưng thực tế, cần đổi mới công tác quản lý hồ sơ chuyên môn sẽ đạt được hiệu quả như mong đợi. Theo biên bản phỏng vấn CBQL3 là tổ trưởng TCM một trường THCS trên địa bàn, khi được hỏi về vấn đề này CBQL3 trả lời như sau: “Viện quản lý thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn của trường, đóng vai trò quan trọng, là nơi thực hiện các nhiệm vụ triển khai các hoạt động chuyên môn, do tác động của điều kiện khách quan dẫn đến chưa đem lại hiệu quả tích cực.”.

Như vậy, việc quản lý thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn của trường được đánh giá ở mức độ trung bình, kết quả khảo sát phản ánh năng lực hạn chế của đội ngũ CBQL, cụ thể là tổ trưởng TCM. Do đó, Hiệu trưởng cần tăng cường bồi dưỡng năng lực lãnh đạo quản lý cho đội ngũ tổ trưởng TCM, nhằm thực hiện hiệu quả kế hoạch hoạt động TCM, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động TCM trong bối cảnh thực hiện chương trình GDPT 2018 trong giai đoạn hiện nay.

*c. Thực trạng quản lý việc phân công giáo viên giảng dạy, giáo viên chủ nhiệm lớp*

**Bảng 4. Đánh giá của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về quản lý việc phân công giáo viên giảng dạy, giáo viên chủ nhiệm lớp**

TT	Nội dung	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
1	Quản lý việc soạn bài và chuẩn bị lên lớp của GV, tổ trưởng TCM hướng dẫn GV lập kế hoạch soạn bài đầu năm theo phân phối chương trình, hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa, tổ chức các buổi thảo luận các bài soạn khó.	3,13	0,72	1

TT	Nội dung	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
2	Quản lý giờ lên lớp: tổ trưởng TCM cần sử dụng chuẩn giờ lên lớp để kiểm tra, đánh giá giờ lên lớp	3,08	0,70	3
3	Chỉ đạo quản lý dự giờ và phân tích bài học sư phạm	3,12	0,73	2
4	Quản lý về phương pháp dạy học	3,00	0,70	5
5	Quản lý việc hướng dẫn học sinh học tập	3,05	0,71	4
6	Quản lý hồ sơ chuyên môn của GV	2,82	0,67	6

Kết quả khảo sát Bảng 4 có ĐTB từ 2,82 đến 3,13, với độ lệch chuẩn dưới 1, đạt mức độ trung bình, trong đó: Nội dung được đánh giá cao nhất là “Quản lý việc soạn bài và chuẩn bị lên lớp của GV. Tổ trưởng chuyên môn hướng dẫn GV lập kế hoạch soạn bài đầu năm theo phân phối chương trình, hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa, tổ chức các buổi thảo luận các bài soạn khó”, đạt ĐTB 3,13 đạt mức trung bình, thật vậy, đây là công việc rất quan trọng ảnh hưởng tác động đến chất lượng giáo dục trong nhà trường, trong giai đoạn thực hiện giảng dạy online như hiện nay hoạt động này bị hạn chế; Nội dung được đánh giá thấp nhất là “Quản lý hồ sơ chuyên môn của GV”, đạt ĐTB 2,82, tuy xếp mức thấp, đạt mức độ trung bình, đây là công việc rất quan trọng, nhằm giám sát thông qua các hồ sơ chuyên môn, làm cơ sở đề xuất điều chỉnh cho phù hợp, tuy nhiên, do tình hình hiện nay nên việc quản lý chưa thực hiện đảm bảo theo quy định. Theo biên bản phỏng vấn CBQL5 là tổ trưởng TCM một trường THCS trên địa bàn, khi được hỏi về vấn đề này CBQL5 cho rằng: “Việc quản lý việc phân công GV giảng dạy, GV chủ nhiệm lớp, đóng vai trò quan trọng, góp phần nâng cao năng lực giáo dục và giảng dạy của đội ngũ GV. Nhưng thực tế, hiện nay tình hình khách quan tác động việc dạy học theo hình thức online nên các hoạt động này chưa thực hiện triệt để.”

Như vậy, việc đánh giá của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về quản lý việc phân công giáo viên giảng dạy, giáo viên chủ nhiệm lớp đạt mức độ trung bình, theo đó, việc phân công trên cơ sở năng lực chuyên môn và sở trường của đội ngũ GV, đồng thời người tổ trưởng TCM phải có cái nhìn bao quát nhằm thực hiện phân công hiệu quả, công bằng, dân chủ hơn. Vì vậy, người Hiệu trưởng cần tăng cường quản lý việc phân công giáo viên góp phần tạo sự đồng thuận, nâng cao hiệu quả chất lượng giáo dục.

*d. Thực trạng quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên*

**Bảng 5. Đánh giá của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên**

TT	Nội dung	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
1	Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ một cách khoa học	3,20	0,70	1
2	Tổ chức đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp bồi dưỡng	3,00	0,71	6
3	Quản lý các điều kiện, cơ sở vật chất bồi dưỡng	2,97	0,64	8
4	Có chính sách phù hợp khuyến khích bồi dưỡng và tự bồi dưỡng	3,02	0,71	5
5	Quản lý chủ thể và đối tượng bồi dưỡng	3,08	0,72	3
6	Quản lý các điều kiện và cơ sở vật chất bồi dưỡng	2,98	0,69	7
7	Quản lý tự bồi dưỡng của GV	3,08	0,70	2
8	Quản lý việc kiểm tra, đánh giá kết quả tự bồi dưỡng của GV	3,06	0,69	4

Kết quả đánh giá từ Bảng 5 các nội dung đạt ĐTB từ 2,97 đến 3,20, với độ lệch chuẩn dưới 1, điều đó đội ngũ CBQL và GV đều đồng thuận với các nội dung khảo sát, đạt mức độ trung bình, trong đó: Nội dung được đánh giá cao nhất là “Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ một cách khoa học”, đạt ĐTB 3,20 đạt mức trung bình, thật vậy, TCM thông qua hoạt động sinh hoạt chuyên môn, tổ trưởng nắm được tình hình năng lực giảng dạy của đội ngũ, làm cơ sở đề xuất cử GV tham gia các lớp bồi dưỡng phù hợp; Nội dung được đánh giá thấp nhất là “Quản lý các điều kiện, cơ sở vật chất bồi dưỡng”, đạt ĐTB 2,95, tuy xếp mức thấp, đạt mức độ trung bình, đây là công việc rất quan trọng, với mức độ ở TCM chỉ đề xuất, các hoạt động phù hợp để thực hiện công việc bồi dưỡng đạt hiệu quả tích cực. CBQL4 khi được phỏng vấn cho rằng: “Việc quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho GV, đóng vai trò quan trọng, góp phần nâng cao năng lực giáo dục của đội ngũ GV, tuy nhiên, do tác động đến từ các văn bản quy định, điều kiện cụ thể của các trường, công tác quản lý phụ thuộc vào năng lực, khả năng tổ chức của phòng Giáo dục và Đào tạo và năng lực quan sát đề xuất cử đội ngũ tham gia tập huấn phù hợp”.

Như vậy, qua kết quả khảo sát và phỏng vấn thì được đội ngũ đánh giá việc quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho GV, đạt mức độ trung bình, theo đó, việc tổ chức thực hiện hoạt động bồi dưỡng đến từ cơ quan chủ quản, bản thân ý thức GV, TCM chỉ rà soát đánh giá năng lực. Từ đó, đề xuất cử GV tham gia bồi dưỡng. Vì vậy, hiệu trưởng cần tăng cường phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo thường xuyên tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ GV, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ GV.

*e. Thực trạng quản lý việc tổ chức cho giáo viên thực hiện lựa chọn sách giáo khoa*

**Bảng 6. Đánh giá của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về quản lý tổ chức cho giáo viên thực hiện lựa chọn sách giáo khoa**

TT	Nội dung	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
1	Tổ trưởng TCM họp các thành viên trong tổ, nghiên cứu, thảo luận và đánh giá sách giáo khoa của các môn học thuộc chuyên môn phụ trách	2,98	0,71	4
2	Từng thành viên trong TCM đánh giá từng bản sách theo tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông	3,15	0,69	1
3	Trao đổi trong tổ về những đánh giá từng bản sách theo tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa. Các thành viên bỏ phiếu kín lựa chọn một đầu sách giáo khoa trên một môn học thuộc phạm vi đánh giá, lựa chọn của TCM (mỗi GV trong tổ/ 1 phiếu)	3,00	0,71	3
4	Tổ trưởng TCM tổng hợp danh mục sách giáo khoa đã được tổ đánh giá và thống nhất và lựa chọn từ cao xuống thấp, Các thành viên ký vào danh mục đã chọn lựa	3,05	0,73	2

Bảng 6 tổng hợp ý kiến đánh giá đạt ĐTB từ 2,98 đến 3,15 với độ lệch chuẩn dưới 1, điều đó đội ngũ đồng thuận với kết quả đánh giá, đạt mức độ trung bình, trong đó: Nội dung được đánh giá cao nhất là “Từng thành viên trong TCM đánh giá từng bản sách theo Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông”, đạt ĐTB 3,15 đạt mức trung bình-khá, thật vậy, đây là công việc rất quan trọng trong quá trình lựa chọn bộ sách giáo khoa phù hợp, làm cơ sở đề xuất triển khai thống nhất bộ sách giáo khoa trong toàn tỉnh, thực tế do điều kiện khách quan việc họp thống nhất còn phụ thuộc vào các phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện thị khác nên, việc tiến hành còn bị tác động của yếu tố chủ quan; Nội dung được đánh giá thấp nhất là “Tổ trưởng TCM họp các thành viên trong tổ, nghiên cứu, thảo luận và đánh giá sách giáo khoa của các môn học thuộc chuyên môn phụ trách”, đạt ĐTB 2,98, tuy xếp mức thấp, đạt mức độ trung bình, đây là công việc rất quan trọng, nhằm thống nhất và thảo luận nhằm mục đích thực hiện hoạt động chuyên môn đúng quy định của Thông tư 32/2018, thực tế việc triển



khai chưa hiệu quả, do tác động tình hình khách quan. Theo CBQL5 trả lời như sau: “Việc quản lý tổ chức cho GV thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đóng vai trò quan trọng, tạo sự thống nhất về mặt chuyên môn, tạo sự đồng thuận đến từ các nhà trường, góp phần thúc đẩy nâng cao chất lượng giáo dục, do tác động điều kiện khách quan việc triển khai chưa được rộng rãi, phù hợp”.

Như vậy, qua kết quả khảo sát và phỏng vấn thì được đội ngũ đánh giá việc quản lý tổ chức cho GV thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đạt mức độ trung bình-khá, thực tế việc lựa chọn sách giáo khoa cần sự đồng thuận, nếu tổ chức tốt sẽ tạo sự đồng thuận trong đội ngũ. Vì vậy, hiệu trưởng cần đổi mới công tác quản lý tổ chức cho GV thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

*f. Thực trạng quản lý đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp*

**Bảng 7. Đánh giá của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về quản lý công tác đánh giá, xếp loại giáo viên và cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên**

TT	Nội dung	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
1	Xác định mục tiêu việc đánh giá, xếp loại GV và CBQL theo quy định	3,08	0,70	1
2	Xây dựng kế hoạch đánh giá phù hợp với các quy định hiện hành	2,95	0,71	4
3	Tổ chức triển khai công bố các tiêu chí đánh giá, xếp loại GV và CBQL theo quy định	3,02	0,72	2
4	Chỉ đạo đội ngũ chuẩn bị các điều kiện thực hiện việc đánh giá, xếp loại GV và CBQL theo quy định	2,88	0,74	5
5	Kiểm tra, đánh giá kết quả đánh giá, xếp loại GV và CBQL phù hợp theo quy định hiện hành	2,98	0,72	3

Bảng 7 tổng hợp ý kiến đánh giá đạt ĐTB từ 2,88 đến 3,08, với độ lệch chuẩn dưới 1, điều đó đội ngũ CBQL và GV đồng thuận với kết quả đánh giá, đạt mức độ trung bình, trong đó: Nội dung được đánh giá cao nhất là “Xác định mục tiêu việc đánh giá, xếp loại GV và CBQL theo quy định”, đạt ĐTB 3,08 đạt mức trung bình-khá, thật vậy, đây là công việc rất quan trọng nhằm rà soát đội ngũ GV, CBQL đủ các điều kiện theo quy định, làm cơ sở cử tham gia các lớp bồi dưỡng phù hợp; Nội dung được đánh giá thấp nhất là “Chỉ đạo đội ngũ chuẩn bị các điều kiện thực hiện việc đánh giá, xếp loại GV và CBQL theo quy định” đạt ĐTB 2,88, tuy xếp mức thấp, đạt mức độ trung bình, đây là công việc rất quan trọng, nhằm định hướng chuẩn bị các điều kiện cần thiết trong quá trình kiểm tra, đánh giá. Theo kết quả phỏng vấn CBQL6 khi được hỏi về vấn đề này CBQL6 trả lời như sau: “Việc quản lý công tác đánh giá, xếp loại GV và CBQL theo chuẩn nghề nghiệp GV và chuẩn Hiệu trưởng, đóng vai trò quan trọng, nhằm rà soát, đội ngũ, làm cơ sở đề xuất tham gia các lớp tập huấn phù hợp, do năng lực xây dựng bộ tiêu chí đánh giá còn hạn chế, nên việc đánh giá chưa sát với tình hình thực tế”.

Như vậy, qua kết quả khảo sát và phỏng vấn thì được đội ngũ đánh giá việc quản lý công tác đánh giá, xếp loại GV và CBQL theo chuẩn nghề nghiệp GV và chuẩn Hiệu trưởng, đạt mức độ trung bình, theo đó, việc tổ chức đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp là việc làm cần thiết, từ đó khuyến khích động viên đội ngũ GV không ngừng tự đào tạo bồi dưỡng để đạt chuẩn và trên chuẩn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Vì vậy, Hiệu trưởng cần tăng cường công tác quản lý công tác đánh giá, xếp loại GV và CBQL theo chuẩn nghề nghiệp GV và chuẩn Hiệu trưởng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

### 3. Kết luận

Thực trạng quản lý hoạt động TCM ở các trường THCS huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp cho thấy, nhận thức của CBQL và GV về tầm quan trọng của quản lý hoạt động TCM đạt mức quan trọng. Tuy nhiên, các nội dung liên quan đến thực trạng quản lý trong việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn của nhà trường và TCM, phân công GV giảng dạy, GV chủ nhiệm lớp, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho GV, tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, đánh giá và xếp loại GV theo chuẩn nghề nghiệp đều chỉ đạt mức trung bình.

Các kết quả khảo sát và phỏng vấn cho thấy, mặc dù công tác quản lý hoạt động TCM được xác định là một yếu tố quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dạy học, nhưng việc thực hiện các hoạt động trên còn thiếu tính khoa học và đồng bộ, chưa có sự đổi mới mạnh mẽ trong phương pháp quản lý, cũng như chưa duy trì các chế độ, quy định một cách chặt chẽ. Điều này dẫn đến những hạn chế trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và sự phát triển nghề nghiệp của GV.

#### Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*.
- Diên, D. H. (2020). Thực trạng quản lý hoạt động tổ chuyên môn ở các trường trung học cơ sở quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tap chí Giáo dục, số đặc biệt kì 1, tháng 5, 260-265*.
- Hải, X. Đ. (2005). Đánh giá người Hiệu trưởng nhà trường phổ thông theo hướng chuẩn hóa. *Tap chí Giáo dục, số 119, tháng 8/2005, 112-118*.
- Hoà, T. P. (2021). Quản lý hoạt động tổ chuyên môn theo hướng đổi mới giáo dục phổ thông tại các trường Trung học phổ thông huyện Tháp Mười, Đồng Tháp. *Tap chí Thiết bị Giáo dục, 247, 159-161*.
- Lệ, N. T. N. M. (2018). Biện pháp quản lý hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo hướng đổi mới tại các trường tiểu học Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tap chí Giáo dục, Số đặc biệt kì 1, 41-44*.
- Nguyễn, V. Đ., & Phạm, M. H. (2013). *Giáo trình phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
- Trần, T. L. H. (2020). *Quản lý hoạt động tổ chuyên môn trong bối cảnh đổi mới chương trình giáo dục phổ thông tại trường trung học cơ sở Thống Nhất, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội*. Luận văn thạc sĩ Quản lý giáo dục, Trường Đại học Giáo dục.
- Tổng, V. T. (2023). Thực trạng quản lý đổi mới hoạt động tổ chuyên môn ở các trường trung học phổ thông quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tap Chí Giáo dục, 23 (Số đặc biệt 7), 274-280*. Truy vấn từ <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/918>.